

## THUYẾT MINH

Cơ sở xây dựng Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định Nội dung hỗ trợ, hồ sơ, mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án hỗ trợ hoạt động phát triển sản xuất thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

STT	Nội dung Nghị quyết	Cơ sở đề xuất
1	<b>Nội dung hỗ trợ dự án, kế hoạch liên kết theo chuỗi giá trị</b>	Theo quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 40 Nghị định 27/2022/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 22 Điều 1 Nghị định 38/2023/NĐ-CP) quy định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định nội dung hỗ trợ dự án, kế hoạch liên kết theo chuỗi giá trị
1.1	<b>Đối với Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025:</b> Thực hiện theo khoản 4 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ) và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, cụ thể: - Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị: Thực hiện theo khoản 2 Điều 19 Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc (được sửa đổi bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc). - Dự án đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý: Thực hiện theo khoản 3 Điều 12 Thông tư số 10/2022/TT-BYT ngày 22 tháng 9 năm 2022, điểm a khoản 5 Điều 1 Thông tư số 12/2023/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ y tế; Điều 11 Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	<b>Áp dụng:</b> khoản 2 Điều 19 Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc (được sửa đổi bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc) và khoản 3 Điều 12 Thông tư số 10/2022/TT-BYT ngày 22 tháng 9 năm 2022, điểm a khoản 5 Điều 1 Thông tư số 12/2023/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ y tế; Điều 11 Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
1.2	<b>Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025:</b> Thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 6 Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Bộ lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hoá sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi	<b>Áp dụng:</b> Khoản 3 Điều 6 Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Bộ lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hoá sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia

STT	Nội dung Nghị quyết	Cơ sở đề xuất
	làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo giai đoạn 2021-2025 và Điều 5 Thông tư số 04/2022/TT-BNNPTNT ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.	giảm nghèo giai đoạn 2021-2025 và Điều 5 Thông tư số 04/2022/TT-BNNPTNT ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.
1.3	<b>Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025:</b> Thực hiện theo khoản 1 Điều 10 Thông tư 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ.	<b>Áp dụng:</b> khoản 1 Điều 10 Thông tư 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ.
2	<b>Hồ sơ đề xuất thực hiện dự án, kế hoạch liên kết theo chuỗi giá trị</b>	Theo quy định tại Khoản 12 Điều 1 Nghị định 38/2023/NĐ-CP : <b>Đối với dự án, kế hoạch do địa phương quản lý, đơn vị chủ trì liên kết lập hồ sơ đề xuất thực hiện dự án, kế hoạch theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.</b>
	Thực hiện theo khoản 2 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ) và khoản 1 Điều 12 Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ.  Riêng Dự án đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025: Thực hiện theo Điều 10 Thông tư số 10/2022/TT-BYT ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	<b>Áp dụng:</b> khoản 2 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ) và khoản 1 Điều 12 Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ; Điều 10 Thông tư số 10/2022/TT-BYT ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế
3	<b>Mẫu hồ sơ, điều kiện, trình tự thủ tục, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết trong ngành, nghề, lĩnh vực khác</b>	Theo quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 40 Nghị định 27/2022/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 22 Điều 1 Nghị định 38/2023/NĐ-CP) quy định: <b>Mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết trong ngành, nghề, lĩnh vực khác</b>
3.1	<b>Điều kiện hỗ trợ:</b> Thực hiện theo khoản 1 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ (được sửa đổi,	<b>Áp dụng:</b> khoản 1 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản

STT	Nội dung Nghị quyết	Cơ sở đề xuất
	bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ).	12 Điều 1 Nghị định 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ).
3.2	<b>Mẫu hồ sơ:</b> Thực hiện theo điểm b khoản 2 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ) và Mẫu số 04, Mẫu số 05, Mẫu số 06 kèm theo Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ.	<b>Áp dụng:</b> điểm b khoản 2 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ) và Mẫu số 04, Mẫu số 05, Mẫu số 06 kèm theo Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ.
3.2	<b>Trình tự, thủ tục, điều kiện, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết</b> - Tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết: Đáp ứng nguyên tắc hỗ trợ tại Điều 20 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ) và điều kiện hỗ trợ tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ). - Trình tự thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết: Thực hiện theo khoản 3 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ).	<b>Áp dụng:</b> Điều 20; Khoản 1, khoản 3 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11, khoản 12 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ).
4	<b>Nội dung hỗ trợ, trình tự thủ tục, mẫu hồ sơ, tiêu chí lựa chọn dự án, phương án sản xuất cộng đồng</b>	Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 40 Nghị định 27/2022/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 22 Điều 1 Nghị định 38/2023/NĐ-CP) quy định: <b>Nội dung hỗ trợ, trình tự thủ tục, mẫu hồ sơ, tiêu chí lựa chọn dự án, phương án sản xuất cộng đồng</b>
4.1	<b>Nội dung hỗ trợ dự án, phương án sản xuất cộng đồng:</b> Thực hiện theo khoản 4 Điều 22 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 13 Điều 1 Nghị định 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ) và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, cụ thể:	
4.1.1	<b>Đối với Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025:</b> Thực hiện theo khoản 3 Điều 7 Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao	<b>Áp dụng:</b> khoản 3 Điều 7 Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và

STT	Nội dung Nghị quyết	Cơ sở đề xuất
	động – Thương binh và Xã hội; Điều 5 Thông tư số 04/2022/TT-BNNPTNT ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Xã hội; Điều 5 Thông tư số 04/2022/TT-BNNPTNT ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
4.1.2	<b>Đổi với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025:</b> Thực hiện theo khoản 2 Điều 20 Thông tư số 02/2022/TT-UBDT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc (được sửa đổi bổ sung tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-UBDT ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc).	<b>Áp dụng:</b> khoản 2 Điều 20 Thông tư số 02/2022/TT-UBDT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc (được sửa đổi bổ sung tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-UBDT ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc).
4.2	<b>Mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục lựa chọn dự án, phương án sản xuất cộng đồng:</b> Thực hiện theo Khoản 2 Điều 7 Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.	<b>Áp dụng:</b> Khoản 2 Điều 7 Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.
4.3	<b>Tiêu chí lựa chọn dự án, phương án sản xuất cộng đồng:</b> Thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 22 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 13 Điều 1 Nghị định 38/2023/NĐ-CP).	<b>Áp dụng:</b> Khoản 3 Điều 22 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 13 Điều 1 Nghị định 38/2023/NĐ-CP).